

TP.HCM, ngày 27 tháng 6 năm 2025.

Số: 676 /PCTT-VPĐK-ĐK

**PHIẾU CHUYỂN THÔNG TIN
ĐỂ XÁC ĐỊNH NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH VỀ ĐẤT ĐAI
CỦA 30 HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN
DỰ ÁN CHUNG CƯ LÔ B3 KHU DÂN CƯ VÀ CÔNG VIÊN
PHƯỚC THIỆN, PHƯỜNG LONG BÌNH, THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC**

Kính gửi: Đội Thuế Thành phố Thủ Đức

I. THÔNG TIN VỀ HỒ SƠ THỦ TỤC ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI (theo danh sách đính kèm 30 hồ sơ) 1.1. Mã hồ sơ : -/- 1.2. Ngày nhận hồ sơ: ngày 27/5/2025.
II. THÔNG TIN CHUNG VỀ NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT, CHỦ SỞ HỮU TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT 2.1. Tên: Bên chuyển nhượng: Công ty TNHH Kinh doanh Bất động sản MV1 Việt Nam. Bên nhận chuyển nhượng: các cá nhân theo danh sách đính kèm. 2.2. Địa chỉ: 2.3. Số điện thoại liên hệ:..... Email (nếu có):..... 2.4. Mã số thuế (nếu có):..... 2.5. Giấy tờ nhân thân/pháp nhân: /. 2.6. Loại thủ tục cần xác định nghĩa vụ tài chính: cấp Giấy chứng nhận tại dự án phát triển nhà ở.
III. THÔNG TIN VỀ ĐẤT VÀ TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT 3.1. Thông tin về đất 3.1.1. Thửa đất số: 311; Tờ bản đồ số: 105; 3.1.2. Địa chỉ tại: số 88 đường Phước Thiện, khu phố Phước Thiện, phường Long Bình, Thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh. 3.1.3. Vị trí theo Bảng giá đất: - Đường/đoạn đường/khu vực: đường Phước Thiện (đoạn từ Nguyễn Xiển đến cuối đường); - Vị trí thửa đất: Vị trí 1. - Chiều sâu của thửa đất (nếu có):.....m. - Chiều rộng của ngõ/hẻm (nếu có):.....m. 3.1.4 Diện tích thửa đất: 31.175,0 m ² - Hình thức sử dụng: sử dụng chung. - Diện tích phải nộp tiền sử dụng đất/tiền thuê đất: -/- m ² - Diện tích không phải nộp tiền sử dụng đất (tiền thuê đất): -/- m ² - Diện tích đất trong hạn mức:.....m ²

- Diện tích đất ngoài hạn mức:.....m²

3.1.5. Nguồn gốc sử dụng đất: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất.

3.1.6. Mục đích sử dụng đất: Đất ở tại đô thị (chung cư).

3.1.7. Thời hạn sử dụng đất: Lâu dài

3.1.8. Thời điểm bắt đầu sử dụng đất từ ngày:...../...../.....;

3.1.9. Giá đất: theo Quyết định số 79/2024/QĐ-UBND ngày 21 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố về sửa đổi, bổ sung Quyết định số 02/2020/QĐ-UBND ngày 16 tháng 01 năm 2020 của Ủy ban nhân dân thành phố quy định về Bảng giá đất trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

3.1.10. Giấy tờ về quyền sử dụng đất: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CT81020 ngày 07 tháng 12 năm 2020 do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp.

3.2. Thông tin về tài sản gắn liền với đất (theo danh sách đính kèm 30 hồ sơ)

3.2.1. Loại nhà ở, công trình: -/- ; cấp hạng nhà ở, công trình: /;

3.2.2. Diện tích xây dựng: -/- m²;

3.2.3. Diện tích sàn xây dựng/ diện tích sử dụng : -/- m²;

3.2.4. Hình thức sở hữu: -/-;

3.2.5. Số tầng: 25 tầng + 2 hầm;

3.2.6. Nguồn gốc: -/- ;

3.2.7. Thời hạn sở hữu đến: -/- năm;

Kết cấu: tường gạch, khung sàn BTCT, mái BTCT;

Năm hoàn thành: 2024.

IV. NHỮNG GIẤY TỜ KÈM THEO DO NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT NỘP

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CT81020 ngày 07 tháng 12 năm 2020 do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp;

- Hợp đồng mua bán căn hộ;

- Bản vẽ sơ đồ căn hộ chung cư;

- Biên bản bàn giao căn hộ;

- Đơn Đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất.

Nơi nhận:

- Như trên;
- GĐ Sở (để báo cáo);
- Trung tâm CNTT (để đăng tin);
- Công ty TNHH KD BĐS MV1 Việt Nam (thực hiện);
- Lưu: VT, ĐK(HS), C.Tr.

BN 3712-3741/2025 (30hs)

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Lê Thành Phương

DANH SÁCH 30 CĂN HỘ ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN
THUỘC DỰ ÁN KHU DÂN CƯ VÀ CÔNG VIÊN PHƯỚC THIÊN, PHƯỜNG LONG BÌNH, TP. THỦ ĐỨC
(Vinhomes Grand Park - B3 - GH)
(Đính kèm Phiếu chuyển số676...../PCTT-VPĐK-ĐK ngày 27/6/2025 của Văn phòng ĐKĐĐT)

STT	Biên nhận	Tên Khách hàng	Mã căn theo HĐMB	Mã căn theo PASN	Diện tích sử dụng	Diện tích sàn xây dựng	Hình thức sở hữu	Loại tài sản
1	3712	Bà PHAN THỊ THÚY VI Năm sinh: 1985; CCCD số: 052185018714 Địa chỉ thường trú: 12.04 Flora Kikyo, Phú Hữu, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh	GH108.09	8.09, Tầng 8, Tòa nhà GH1	54.4	59.1	Sở hữu riêng	Căn hộ
2	3713	Ông LÊ MINH NHỰT Năm sinh: 1970; CCCD số: 079070026496 Địa chỉ thường trú: 416/13C Dương Quảng Hàm, Phường 05, Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh Bà LƯU THỊ MỸ NGÂN Năm sinh: 1975; CCCD số: 087175014945 Địa chỉ thường trú: 416/13C Dương Quảng Hàm, Phường 5, Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh	GH122.05	22.05, Tầng 22, Tòa nhà GH1	54.3	59.1	Sở hữu chung	Căn hộ
3	3714	Ông NGUYỄN ĐĂNG HUY VŨ Năm sinh: 1985; CCCD số: 079085017655 Địa chỉ thường trú: 13.03 C/c Gia Phát 117-117A Lê Đức Thọ, Khu phố 18, Phường 17, Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh Bà NGUYỄN THỊ KHÁNH CHI Năm sinh: 1985; CCCD số: 079185011693 Địa chỉ thường trú: 13.03 Chung cư Gia Phát Lê Đức Thọ, Phường 17, Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh	GH123.03	23.03, Tầng 23, Tòa nhà GH1	30.3	33.8	Sở hữu chung	Căn hộ
4	3715	Ông TRẦN ĐIỀU LINH Năm sinh: 1990; CCCD số: 079090015612 Địa chỉ thường trú: Tổ 2, Ấp Hậu, Tân Thông Hội, Huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh	GH206.01	6.01, Tầng 6, Tòa nhà GH2	44.9	48.4	Sở hữu riêng	Căn hộ
5	3716	Bà LÊ THỊ XUÂN DIỄM Năm sinh: 1972; CCCD số: 079172006941 Địa chỉ thường trú: Số nhà 57/3, Tổ dân phố 14, Khu phố 5, Phường Thạnh Xuân, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh	GH211.12	11.12, Tầng 11, Tòa nhà GH2	42.9	46.5	Sở hữu riêng	Căn hộ
6	3717	Ông ĐÀO BẢO NGỌC Năm sinh: 1992; CCCD số: 068092005415 Địa chỉ thường trú: Sn 42, Thôn 2B, Đình Trang Hòa, Di Linh, Lâm Đồng Bà PHAN NGUYỄN KIỀU MY Năm sinh: 1992; CCCD số: 075192022555 Địa chỉ thường trú: Khu Phước Hải, Thị trấn Long Thành, Huyện Long Thành, Tỉnh Đồng Nai	GH215.02	15.02, Tầng 15, Tòa nhà GH2	62.2	67.8	Sở hữu chung	Căn hộ
7	3718	Bà TRẦN HUỲNH NHƯ Năm sinh: 1985; CCCD số: 089185026427 Địa chỉ thường trú: Đông An 2, Mỹ Xuyên, Thành phố Long Xuyên, Tỉnh An Giang	GH216.11	16.11, Tầng 16, Tòa nhà GH2	63.5	69.5	Sở hữu riêng	Căn hộ
8	3719	Bà LƯƠNG THỊ NGỌC ANH Năm sinh: 1991; CCCD số: 049191000874 Địa chỉ thường trú: Tổ 5, Ấp Tân Hòa Trung, Tân Hội, Hồng Ngự, Tỉnh Đồng Tháp	GH220.01	20.01, Tầng 20, Tòa nhà GH2	44.8	48.2	Sở hữu riêng	Căn hộ

STT	Biên nhận	Tên Khách hàng	Mã căn theo HĐMB	Mã căn theo PASN	Diện tích sử dụng	Diện tích sàn xây dựng	Hình thức sở hữu	Loại tài sản
9	3720	Ông TRẦN ĐÌNH LÝ Năm sinh: 1965; CCCD số: 044065007580 Địa chỉ thường trú: 105 Khu phố 6, Linh Trung, Thành phố Thủ Đức, Hồ Chí Minh Bà LÊ THỊ KIM DUNG Năm sinh: 1969; CCCD số: 001169034762 Địa chỉ thường trú: 175/13 Linh Trung, Khu phố 1, Linh Trung, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh	GH221.15	21.15, Tầng 21, Tòa nhà GH2	27.4	30.4	Sở hữu chung	Căn hộ
10	3721	Ông PHAN NGÔ THIÊN VŨ Năm sinh: 1992; CCCD số: 082092017859 Địa chỉ thường trú: Khu Phố 1, Thị trấn Vĩnh Bình, Huyện Gò Công Tây, Tỉnh Tiền Giang Bà NGUYỄN THỊ XUÂN YÊN Năm sinh: 1993; CCCD số: 082193005012 Địa chỉ thường trú: Ấp Phú Quý, Vĩnh Hựu, Huyện Gò Công Tây, Tỉnh Tiền Giang	GH225.06	25.06, Tầng 25, Tòa nhà GH2	54.2	59.2	Sở hữu chung	Căn hộ
11	3722	Ông ĐẶNG TRỌNG LUẬT Năm sinh: 1987; CCCD số: 079087007223 Địa chỉ thường trú: 89/11 Làng Tăng Phú, Tăng Nhơn Phú A, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh Bà NGUYỄN NGỌC LAN Năm sinh: 1989; CCCD số: 033189011927 Địa chỉ thường trú: Số 6 An Dương Vương, Phường 16, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh	GH233.07	33.07, Tầng 33, Tòa nhà GH2	54.4	59.1	Sở hữu chung	Căn hộ
12	3723	Bà ĐỖ HOÀNG YẾN Năm sinh: 1994; CCCD số: 079194019428 Địa chỉ thường trú: 280/29/13 Bùi Hữu Nghĩa, Phường 2, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh	GH234.13	34.13, Tầng 34, Tòa nhà GH2	42.9	46.5	Sở hữu riêng	Căn hộ
13	3724	Bà ĐINH KIM THIÊN Năm sinh: 1992; CCCD số: 079192020225 Địa chỉ thường trú: 37 Đường Tam Châu, Khu phố 2, Phường Tam Phú, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh	GH308.09	8.09, Tầng 8, Tòa nhà GH3	31.5	34.9	Sở hữu riêng	Căn hộ
14	3725	Ông TRẦN ANH TUẤN Năm sinh: 1982; CCCD số: 001082043807 Địa chỉ thường trú: 54/20/4 Bạch Đằng, Phường 02, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh Bà NGUYỄN THỊ BÍCH THỦY Năm sinh: 1985; CCCD số: 066185016047 Địa chỉ thường trú: 54/20/4 Bạch Đằng, Phường 02, Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh	GH317.30	17.30, Tầng 17, Tòa nhà GH3	31.4	34.8	Sở hữu chung	Căn hộ
15	3726	Ông NGUYỄN VĂN HẬU Năm sinh: 1957; CCCD số: 079057002330 Địa chỉ thường trú: 163/18 Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường 17, Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh Bà NGUYỄN THỊ THÚY HƯỜNG Năm sinh: 1977; Căn cước số: 079177011704 Địa chỉ thường trú: 163/18 Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường 17, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh	GH320.18	20.18, Tầng 20, Tòa nhà GH3	75.6	82.3	Sở hữu chung	Căn hộ

STT	Biên nhận	Tên Khách hàng	Mã căn theo HĐMB	Mã căn theo PASN	Diện tích sử dụng	Diện tích sàn xây dựng	Hình thức sở hữu	Loại tài sản
16	3727	Ông TRẦN MINH TRIẾT Năm sinh: 1997; CCCD số: 080097012277 Địa chỉ thường trú: 23/11 Võ Văn Môn, Phường 4, Thành phố Tân An, Tỉnh Long An Bà NGUYỄN THỊ HOÀNG MAI Năm sinh: 1997; CCCD số: 080197011507 Địa chỉ thường trú: 556, Huỳnh Châu Sở, Phường 6, Thành Phố Tân An, Long An	GH323.28	23.28, Tầng 23, Tòa nhà GH3	53.6	58.1	Sở hữu chung	Căn hộ
17	3728	Ông VÕ THANH SANG Năm sinh: 1991; CCCD số: 087091015346 Địa chỉ thường trú: Tổ 13, Tân Thạnh, An Hiệp, Huyện Châu Thành, Tỉnh Đồng Tháp Bà PHẠM THỊ BÍCH HẢO Năm sinh: 1994; CCCD số: 075194019266 Địa chỉ thường trú: Tổ 2, Ấp Tân Hưng, Đồi 61, Trảng Bom, Đồng Nai	GH504.06	4.06, Tầng 4, Tòa nhà GH5	54.3	59.1	Sở hữu chung	Căn hộ
18	3729	Ông MAI HẢI DƯƠNG Năm sinh: 1989; CCCD số: 079089010884 Địa chỉ thường trú: 332 Đường 3/2, Phường 12, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh Bà NGUYỄN THỊ NHƯ NGỌC Năm sinh: 1989; CCCD số: 079189020595 Địa chỉ thường trú: Số nhà 384/15, Đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh	GH509.05	9.05, Tầng 9, Tòa nhà GH5	75.2	81.5	Sở hữu chung	Căn hộ
19	3730	Ông NGUYỄN THÁI BÌNH Năm sinh: 1973; CCCD số: 079073011577 Địa chỉ thường trú: 1/2/24 Đường 7, Khu phố 2, Linh Trung, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh Bà NGUYỄN LÊ QUỲNH ANH Năm sinh: 1974; CCCD số: 079174001466 Địa chỉ thường trú: 1/2/24 Đường 7, Linh Trung, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh	GH509.19	9.19, Tầng 9, Tòa nhà GH5	63.3	69.2	Sở hữu chung	Căn hộ
20	3731	Ông NGUYỄN ANH KIẾT Năm sinh: 2004; CCCD số: 066204015250 Địa chỉ thường trú: Số Nhà 90, Thôn Xuân Long, Phú Xuân, Huyện Krông Năng, Tỉnh Đắk Lắk	GH511.16	11.16, Tầng 11, Tòa nhà GH5	48	51.8	Sở hữu riêng	Căn hộ
21	3732	Ông TRẦN ĐẠT MINH Năm sinh: 1962; CCCD số: 074062000186 Địa chỉ thường trú: 333 Nguyễn Công Trứ, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh	GH512.16	12.16, Tầng 12, Tòa nhà GH5	48	51.8	Sở hữu riêng	Căn hộ
22	3733	Bà NGUYỄN THỊ BÍCH TRANG Năm sinh: 1991; CCCD số: 089191017848 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 15.18 Tầng 15 Tòa nhà chung cư GH5 (Dự án Khu dân cư và Công viên Phước Thiện), 88 Đường Phước Thiện, Khu phố 29, phường Long Bình, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh	GH515.18	15.18, Tầng 15, Tòa nhà GH5	54.4	59.1	Sở hữu riêng	Căn hộ
23	3734	Ông NGUYỄN QUANG VINH Năm sinh: 1975; CCCD số: 046075000209 Địa chỉ thường trú: 42 Đường số 2, Phường 16, Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh Bà NGUYỄN THỊ KIM TÙNG Năm sinh: 1982; CCCD số: 064182000047 Địa chỉ thường trú: 42 đường số 2, Phường 16, Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh	GH516.17	16.17, Tầng 16, Tòa nhà GH5	54.2	58.9	Sở hữu chung	Căn hộ

STT	Biên nhận	Tên Khách hàng	Mã căn theo HĐMB	Mã căn theo PASN	Diện tích sử dụng	Diện tích sàn xây dựng	Hình thức sở hữu	Loại tài sản
24	3735	Ông NGUYỄN CHÍ VỸ Năm sinh: 2000; CCCD số: 083200006093 Địa chỉ thường trú: 240/35, Tây Lộc, Vĩnh Thành, Chợ Lách, Bến Tre Bà VÕ THỊ KIỀU NHI Năm sinh: 2000; CCCD số: 083300007631 Địa chỉ thường trú: 76/83 Trung Hiệp, Hưng Khánh Trung B, Chợ Lách, Tỉnh Bến Tre	GH517.11	17.11, Tầng 17, Tòa nhà GH5	30.1	33.6	Sở hữu chung	Căn hộ
25	3736	Ông VÕ ANH QUANG Năm sinh: 1977; CCCD số: 056077000156 Địa chỉ thường trú: 65 đường 68, Khu phố 9, phường Cát Lái, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh Bà VÕ THỊ THÙY TRANG Năm sinh: 1983; CCCD số: 056183000121 Địa chỉ thường trú: 65 đường 68, Khu phố 9, Phường Cát Lái, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh	GH519.13	19.13, Tầng 19, Tòa nhà GH5	43.1	46.7	Sở hữu chung	Căn hộ
26	3737	Ông TRẦN NGỌC LONG Năm sinh: 1960; CCCD số: 079060000970 Địa chỉ thường trú: C10 T10 Chung cư Bắc Bình, Phường 25, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh Bà VŨ THỊ THÚY PHƯƠNG Năm sinh: 1963; CCCD số: 079163001130 Địa chỉ thường trú: C10 T10 Chung cư Bắc Bình, Phường 25, Bình Thạnh, Hồ Chí Minh	GH521.05	21.05, Tầng 21, Tòa nhà GH5	75.2	81.5	Sở hữu chung	Căn hộ
27	3738	Ông BUI TRUNG KIẾN Năm sinh: 1976; CCCD số: 044076006067 Địa chỉ thường trú: Số nhà 54/4, Đường Núi Một, Tổ Núi Một, Phước Tiến, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa Bà PHAN THANH XUÂN Năm sinh: 1975; CCCD số: 044175007226 Địa chỉ thường trú: Số Nhà 54/4, Đường Núi Một, Tổ Núi Một, Phước Tiến, Nha Trang, Khánh Hòa	GH525.11	25.11, Tầng 25, Tòa nhà GH5	30.1	33.6	Sở hữu chung	Căn hộ
28	3739	Ông ÔN NGUYỄN TẤN LỘC Năm sinh: 1999; Căn cước số: 080099007150 Địa chỉ thường trú: Tổ 9, Ấp Tân Thanh B, Phước Lại, Huyện Cần Giuộc, Tỉnh Long An	GH602.01	2.01, Tầng 2, Tòa nhà GH6	27.8	31	Sở hữu riêng	Căn hộ
29	3740	Bà DƯƠNG THỊ TỨ Năm sinh: 1982; CCCD số: 024182021567 Địa chỉ thường trú: TDP Ngoa Long 2, Minh Khai, Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội	GH612.08	12.08, Tầng 12, Tòa nhà GH6	30.3	33.8	Sở hữu riêng	Căn hộ
30	3741	Ông NGUYỄN ĐĂNG HUY VŨ Năm sinh: 1985; CCCD số: 079085017655 Địa chỉ thường trú: 13.03 Chung cư Gia Phát 117- 117A Lê Đức Thọ, Khu phố 18, Phường 17, Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh Bà NGUYỄN THỊ KHÁNH CHI Năm sinh: 1985; CCCD số: 079185011693 Địa chỉ thường trú: 13.03 Chung cư Gia Phát Lê Đức Thọ, Phường 17, Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh	GH618.11	18.11, Tầng 18, Tòa nhà GH6	30.1	33.6	Sở hữu chung	Căn hộ